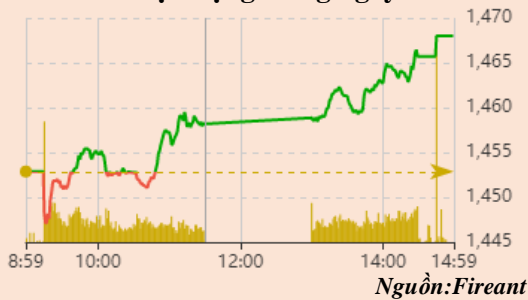


## Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

## Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.413,58	435,85
Thay đổi (%)	1,04%	0,62%
Thay đổi	15,11	2,79
Tổng KLGD	1.001,07	155,77
Tổng GTGD	31.184,08	4.093,86
NĐTNN ròng (tỷ)	349,41	3,45
Tự doanh ròng (Tỷ)	32,57	-
PE	17,05	23,63

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.529,61	1.532,00
Thay đổi (%)	0,95%	1,39%
Thay đổi	14,45	21
Basis	-2,39	

## Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	0,80%	89,1%
Hóa chất L2	1,25%	147,5%
Tài nguyên Cơ bản L2	0,09%	150,0%
XD và Vật liệu L2	0,72%	77,9%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0,49%	53,2%
Ô tô và phụ tùng L2	4,18%	61,4%
Thực phẩm và đồ uống	1,06%	31,3%
Hàng cá nhân & GD L2	1,05%	89,8%
Y tế L2	0,97%	30,1%
Bán lẻ L2	0,56%	122,8%
Truyền thông L2	-0,16%	46,0%
Du lịch và Giải trí L2	0,65%	12,5%
Viễn thông L2	-0,42%	21,8%
Điện, nước & xăng L2	0,35%	43,7%
Bảo hiểm L2	0,01%	44,1%
Bất động sản L2	1,26%	72,7%
Dịch vụ tài chính L2	2,85%	238,7%
Ngân hàng L2	0,59%	100,7%
CNTT L2	1,47%	114,6%

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VNIndex tăng mạnh 15,11 điểm (+1,04%). Hôm nay là một phiên tích cực khi dòng tiền lan tỏa khắp thị trường với 321 mã tăng và 130 mã giảm. Lực cầu xuất hiện ngay từ đầu phiên và duy trì tích cực cho đến hết ngày, đóng cửa ngay tại mức giá cao nhất thể hiện sự áp đảo hoàn toàn của phe mua. Các cổ phiếu đóng góp vào sự tăng điểm của thị trường: VIC (+1,04%), BCM (+6,99%), MSN (+1,92%). Nhóm cổ phiếu chứng khoán quay trở lại tăng và là dòng dẫn dắt thị trường: SSI (+3,86%), SHS (4,04%), VND (+5,27%). Bên cạnh đó, nhóm cổ phiếu BĐS KCN tiếp tục cho thấy sự mạnh mẽ của mình khi tiếp diễn đà tăng sau nhiều phiên liên tiếp: NLG (+1,66%), KBC (+1,13%), IDC (+1,47%). Nhóm cổ phiếu thép cho thấy sự suy yếu của mình khi giảm nhẹ trong đà hồi phục của VNIndex HPG (-0,21%), HSG (-0,14%). Nhóm cổ phiếu xây dựng là ngôi sao mới nhờ hưởng lợi từ làn sóng đầu tư công của Chính phủ: HBC (+2,39%), PC1 (+2,73%). Nước ngoài bắt đầu tiếp tục quay lại mua ròng ở các mã VIC (+1,04%), VHM (+0,74%), CTG (+2,27%). Thị trường phục hồi mạnh tuy vậy các thông tin về Covid vẫn đang diễn ra phức tạp, vậy nên các nhà đầu tư vẫn cần cẩn trọng với các diễn biến bất ngờ của đại dịch.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT &amp; KHUYẾN NGHỊ

## Phân tích kỹ thuật:

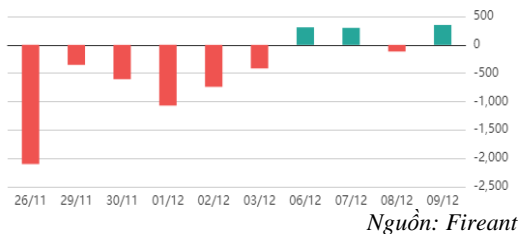
VNIndex đóng cửa tạo thành cây nến cường lực tăng, biến động giá lớn và đóng cửa tại mức giá cao nhất cho thấy sự áp đảo hoàn toàn của phe mua và phe bán gần như không xuất hiện. Tuy nhiên, khối lượng giao dịch vẫn ở mức thấp nên phiên hôm nay vẫn chưa đạt đủ yêu cầu của một phiên bùng nổ. Trong ngắn hạn, VNIndex bắt đầu quay trở lại vùng kháng cự ở MA20 và đang chờ đợi phiên bùng nổ để xác nhận một xu hướng tăng mới. Trong dài hạn, thị trường vẫn giữ được kênh tăng giá dài hạn. Các nhà đầu tư cần chờ đợi một phiên bùng nổ để xác nhận hoàn toàn xu hướng tăng.

## Khuyến nghị:

**Kịch bản 1:** Thị trường điều chỉnh nhẹ lại về vùng 1440, NĐT có thể bắt đầu giải ngân các cổ phiếu tại một số nhóm: BĐS KCN, xây dựng  
**Kịch bản 2:** Thị trường điều chỉnh mạnh và quay thủng vùng hỗ trợ 1.420 sẽ tiếp tục rơi về mốc 1.400.



**Giao dịch nước ngoài trên HSX**



**DIỂM TIN TRONG NƯỚC**

**Tin kinh tế trong nước**

[TP HCM đặt mục tiêu thu ngân sách lên đến 386.000 tỉ đồng trong năm 2022](#)

[Đầu tư công tuyên kết nối dự án sân bay quốc tế Long Thành](#)

[Bức tranh tăng trưởng Việt Nam và các nền kinh tế lớn ở Đông Nam Á sẽ ra sao trong năm 2022?](#)

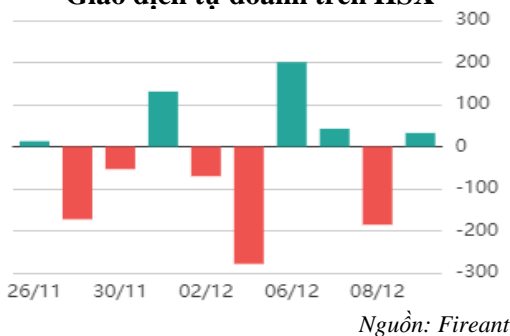
**Tin doanh nghiệp trong nước**

[Viglacera \(VGC\) ước đạt 124% kế hoạch lợi nhuận năm sau 11 tháng](#)

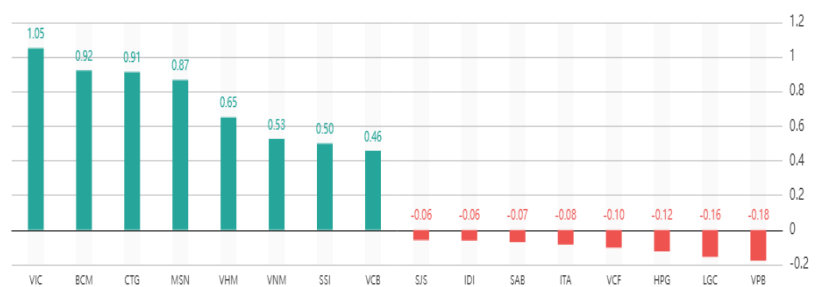
[Tập đoàn MBG \(MBG\) triển khai phát hành riêng lẻ 40 triệu cổ phiếu, dự kiến huy động 400 tỷ đồng](#)

[Chứng khoán SHS chuẩn bị họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2022, đã mua thêm gần 8 triệu cổ phiếu SHB trong đợt phát hành tăng vốn](#)

**Giao dịch tự doanh trên HSX**



**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số**



Nguồn: Fireant

## Chỉ số thế giới

Dow Jones	33,54	0,09%
DAX	-126,85	-0,81%
FTSE100	-2,55	-0,03%
Nikkei 225	405,02	1,40%
Hang Seng	13,21	0,06%

## Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	-3,4	-0,01%
DAX*	-129	-0,82%
FTSE100*	-6,5	-0,09%
Nikkei 225*	370	1,28%
Hang Seng*	-10	-0,04%

\* Số liệu của phiên liền trước

## DIỀM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

## Tin kinh tế thế giới

[Evergrande chính thức vỡ nợ](#)[Biến chủng Omicron có thể đánh dấu hồi kết của đại dịch COVID-19?](#)[Nhân dân tệ có thể rớt giá so với USD vào năm 2022](#)

## Tin hàng hóa thế giới

[Metals Focus: Giá vàng, bạc sẽ không tăng mạnh trong năm 2022](#)[Vì sao giá quặng sắt tăng 25% trong 3 tuần?](#)[Thị trường ngày 9/12: Giá dầu và đồng tiếp đà tăng, vàng duy trì ổn định, thép không gi thấp nhất hơn 3 tháng](#)

## Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
<b>Năng lượng</b>							
Dầu WTI	USD/thùng	72,36	0,43%	6,51%	-3,30%	49,13%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	75,82	0,50%	6,13%	-3,59%	46,37%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,15	2,31%	8,41%	-3,62%	52,38%	PLX,OIL
<b>Kim loại quý</b>							
Vàng	USD/ounce	1.782,06	-0,11%	0,11%	3,24%	-6,03%	PNJ
Bạc	USD/ounce	22,39	-0,34%	0,29%	4,09%	-15,04%	PNJ
<b>Nông sản và gia súc</b>							
Đậu tương	UScent/gia	1.261,00	0,86%	0,00%	-1,77%	-3,50%	HKB
Gạo	USD/cwt	13,82	-0,68%	-1,92%	0,11%	12,91%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	18,76	0,27%	0,05%	4,98%	18,73%	
Cao su	JPY/Kg	221,10	-0,14%	0,50%	14,03%	-17,75%	DPR,PHR
Đường	UScent/Ib	19,82	1,75%	5,54%	4,65%	27,95%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/Ib	246,75	1,13%	1,11%	27,59%	92,40%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	979,30	3,16%	8,01%	61,47%	12,16%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	70,83	-1,73%	-4,29%	-22,00%	0,78%	DBC
<b>Mặt hàng công nghiệp</b>							
Quặng sắt	USD/tấn	105,50	-0,47%	6,57%	-1,40%	-33,44%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.380,00	0,00%	-0,45%	-24,52%	3,79%	HSG,HPG

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

## Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2112	+21 (+1.39%)	1.513,00	1.532,00	1.533,00	1.510,00	122.700
VN30F2201	+17.80 (+1.18%)	1.510,00	1.527,70	1.528,40	1.508,20	442
VN30F2203	+21.50 (+1.43%)	1.507,10	1.527,00	1.527,00	1.504,60	196
VN30F2206	+21.30 (+1.42%)	1.506,00	1.524,60	1.524,60	1.504,50	201

## Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
FRT	68,8	+4,50/+7,00%	1.729.900
BAF	31,35	+2,05/+7,00%	2.200
CTD	87,2	+5,70/+6,99%	1.692.600
BCM	53,6	+3,50/+6,99%	528.200
HNG	9,81	+0,64/+6,98%	19.465.000

## Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
LM8	18	-1,35/-6,98%	116.600
HOT	33,35	-2,50/-6,97%	200
SJF	12,7	-0,95/-6,96%	263.000
TNI	8,29	-0,62/-6,96%	3.490.900
BTT	39,6	-2,90/-6,82%	100

## Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
DTD	48,4	+4,40/+10,00%	446.200
QHD	36,5	+3,30/+9,94%	400
VNT	72	+6,50/+9,92%	200
MED	38,9	+3,50/+9,89%	12.900
VMC	23,9	+2,10/+9,63%	380.400

## Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SDA	34,2	-3,80/-10,00%	6.100
L35	8,1	-0,90/-10,00%	1.500
VTH	13,7	-1,50/-9,87%	1.200
CMS	33,8	-3,70/-9,87%	1.235.600
HEV	23,2	-2,50/-9,73%	500

## Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VIC	107,0	+1,10/+1,04%	866.100
VHM	81,6	+0,60/+0,74%	810.600
CTG	33,8	+0,75/+2,27%	1.771.000
VRE	30,5	+0,35/+1,16%	1.542.000
VND	79,9	+4,00/+5,27%	516.200

## Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
TCH	22,3	+1,45/+6,95%	-2.762.700
VPB	35,6	-0,15/-0,42%	-1.514.100
HPG	47,1	-0,10/-0,21%	-905.900
VCB	99,2	+0,50/+0,51%	-379.800
HDG	75,1	-1,20/-1,57%	-463.500



## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	47,1	16,59	05/08/2020	30,5	20			183,9%	
CTG	33,75	27,5	01/04/2021	50	37,8			22,7%	
ACB	33,2	26,72	01/04/2021	40	31,35			24,3%	
MBB	28,55	24,6	10/05/2021	40	29			16,1%	
SSI	53,8	38,6	24/05/2021	37	50			39,4%	
TCB	50,4	51,1	22/07/2021	55,4	48			-1,4%	
VPB	35,6	34,75	22/07/2021	40,2	31,3			2,4%	
MBB	28,55	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			0,7%	
MBS	39,3	29,2	22/07/2021	36	25,5			34,6%	
VND	79,9	43,2	22/07/2021	51	37,8			85,0%	
NLG	55	40	22/07/2021	50,7	36,5			37,5%	
KBC	53,6	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			61,9%	
SZC	59,7	39,55	22/07/2021	43	37,5			50,9%	
FMC	53,8	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			52,4%	
ANV	34	27	22/07/2021	33,3	24,6			25,9%	
VHC	61,9	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			52,7%	

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	
VHM	78,2	84,19	22/07/2021	90	78		21/09/2021	-7,1%	Cắt lỗ

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.